TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN MINH** TỈNH KIÊN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **85/**2022/HNGĐ-ST
Ngày: 31/8/2022
"*Về việc ly hôn và nuôi con"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Mỹ Huê
Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Hồ Thị Hoa
- Ông Nguyễn Tấn Để

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Ý - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 110/2022/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2022 về *"Ly hôn và nuôi con"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 138/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1993 (vắng mặt có đơn)
Địa chỉ: ấp 3, xã Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương
2. Bị đơn: Anh Lê Văn Nh, sinh năm 1988 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Ngọc Thành, xã Vân Khánh Đông, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Tại đơn khởi kiện xin ly hôn ghi ngày 15/6/2022 nguyên đơn chị S bày và yêu cầu như sau:***

Chị S và anh Nh chung sống với nhau như vợ chồng năm 2008 đến năm 2013 đăng ký kết hôn, trong thời gian chung sống thường xuyên cự cải nhau nhưng không lớn, chị S cố gắng nhẫn nhịn để duy trì sống nuôi con nhưng không hiệu quả, năm 2014 thì mâu thuẫn phát sinh nhiều hơn nên chị S không sống chung vơi anh Nh và thật sự ly thân nhau cho đến nay.

Nay chị S xác định không còn tình cảm với anh Nh nên làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Văn Nh.

Về con chung: Chị S và anh Nh có 02 đứa con chung, tên Lê Quốc Huy, sinh ngày 24/02/2009 và Lê Thị Tường Vy, sinh ngày 01/5/2011 hiện nay anh Nh đang nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị S đồng ý tiếp tục giao 02 đứa con cho anh Nh nuôi theo nguyện vọng của các con. Chị không cấp dưỡng nuôi con cùng anh Nh.

Về tài sản và nợ: Chị S xác định không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn anh Lê Văn Nh đã được Tòa án tống đạt thông báo Thụ lý vụ án nhưng đến nay không ý trình bày.*

** Tại phiên tòa*:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị S có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn anh Nh đã được triệu tập nhiều lần những vẫn vắng mặt không lý do.

** Kiểm sát viên phát biểu*:

Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án thực hiện đầy đủ, đúng trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật tố tụng dân sự, đối với người tham gia tố tụng thì từ khi thụ lý vụ án đến nay nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật, đối với bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định nên cần rút kinh nghiệm.

Ý kiến về giải quyết vụ án:

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì xác định chị S và anh Nh có đăng kết hôn 2013, trong thời gian chung sống thì phát sinh nhiều mâu thuẫn nên chị S khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Nh, xét thấy, hôn nhân giữa chị S và anh Nh là hôn nhân hợp pháp. Thời gian cung sống với nhau do có nhiều mâu thuẫn nên chị S và anh Nh đã sống ly thân với nhau từ năm 2014 cho đến nay. Chị S khởi kiện xin y hôn với anh Nh nên căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình 2014 đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị S cho chị được ly hôn với anh Lê Văn Nh.

- Về con chung: Chị S xác định có 02 đứa con, tên Lê Quốc Huy, sinh ngày 24/02/2009 và Lê Thị Tường Vy, sinh ngày 01/5/2011, từ khi ly thân cho đến nay cháu Huy và cháu Tường Vy do anh Nh nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị S đồng ý giao 02 đứa con cho anh Nh tiếp tục nuôi dưỡng, anh Nh không ý kiến phản đối nên đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu chị S giao cháu Huy và cháu Tường Vy cho anh Nh nuôi là phù hợp quy định Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình và phù hợp nguyện vọng của các con của chị S và anh Nh. Chị S không cấp dưỡng nuôi con cùng anh Nh.

- Về tài sản và nợ: Chị S xác định không tranh chấp, không yêu cầu Tòa giải quyết, nên đề nghị không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định:

[1]. X*ét về quan hệ hôn nhân*: Chị S và Nh chung sống với nhau như vợ chồng năm 2008, đến năm 2013 đăng ký kết hôn, trong thời gian chung sống vợ chồng đã phát sinh nhiều mâu thuẫn nên chị S khởi kiện xin ly hôn đối với anh Nh, xét thấy, hôn nhân giữa chị S và anh Nh xác lập năm 2013 có đăng ký kết hôn nên được xác định là hôn nhân hợp pháp, việc đăng ký kết hôn phù hợp theo quy định tại Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2]. *Xét yêu cầu xin ly hôn của chị S đối với anh Nh thấy rằng*; Tình trạng hôn nhân giữa chị S và anh Nh đã xảy ra nhiều bất đồng nên chị S yêu cầu ly hôn với anh Nh, trong biên bản xác minh ngày 14/7/2022 của Tòa án nhân dân huyện An Minh thì HĐXX xét thấy hôn nhân của chị S và anh Nh thật sự đã mâu thuẫn trầm trọng bởi vì theo quy định tại Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình có quy định về tình nghĩa vợ chồng phải thương yêu, chung thủy, tôn trọng, chăm sóc, giúp đỡ cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình, phải có nghĩa vụ sống chung với nhau nhưng vợ chồng của anh chị thì ngược lại mà không có phương pháp hòa giải để về sống chung với nhau, nên chị S yêu cầu được ly hôn với anh Nh là có cơ sở nên căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình 2014 cho chị S được ly hôn với anh Nh.

[3]. *Về con chung*: Chị S xác định chị và anh Nh có 02 đứa con tên Lê Quốc Huy, sinh ngày 24/02/2009 và Lê Thị Tường Vy, sinh ngày 01/5/2011. Khi ly hôn chị S đồng ý tiếp tục giao 02 đứa con cho anh Nh nuôi dưỡng, HĐXX xét thấy từ khi ly thân cho đến nay cháu Huy và cháu Tường Vy do anh Nh nuôi dưỡng, anh Nh đã được Tòa án thông báo thụ lý cho đến nay anh không ý kiến nghĩ nên chấp nhận yêu cầu chị S và ý kiến của Kiểm sát viên giao cháu Huy và cháu Tường Vy cho anh Nh tiếp tục nuôi là phù hợp quy định Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình và phù hợp nguyện vọng của cháu Huy và cháu Tường Vy.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị S không cấp dưỡng nuôi con cùng anh Nh.

[4].Về tài sản và nợ: Chị S xác định không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí của Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí và lệ phí của Tòa án.

[1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Cho chị Nguyễn Thị S được ly hôn với anh Lê Văn Nh.

[2]. *Về con chung*: Xác định chị S và anh Nh có 02 đứa con, tên Lê Quốc Huy, sinh ngày 24/02/2009 và Lê Thị Tường Vy, sinh ngày 01/5/2011. Khi ly hôn giao cháu Lê Quốc Huy và cháu Lê Thị Tường Vy cho anh Nh tiếp tục nuôi dưỡng (cháu Huy và cháu Tường Vy đang sống với anh Nh).

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Chị S không cấp dưỡng nuôi con cùng anh Nh.

[3]. *Về tài sản,về nợ*: Chị S xác định không tranh chấp, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[4]. *Về án phí sơ thẩm:* Buộc Chị Nguyễn Thị S phải chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*), án phí ly hôn, nhưng được trừ vào 300.000 đồng mà chị đã nộp theo biên lai số 0005437 ngày 15 tháng 6 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện An Minh. Chị S thi hành xong án phí dân sự sơ thẩm.

[5].*Về quyền kháng cáo:* Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/8/2022), đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án nay trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản chính của bản án này tống đạt hợp lệ theo thủ tục Tố tụng dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Mỹ Huê

Nơi gởi;
- VKSND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Minh;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Các đương sự;
- UBND xã Vân Khánh Đông;
- Chi cục THADS huyện An Minh;
- Lưu HS vụ án, VP.